

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 31/3 đến 25/4/2025

STT	Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
	SỐ MT	Mục tiêu			
1. Phát triển thể chất.					
a. Phát triển vận động.					
1	2	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác (hô hấp, tay, lưng, bụng, lườn, chân...) trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Thổi dài lùa, thổi bóng - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Bụng: + Ngồi cúi về trước, ngửa ra sau + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Đứng, lần lượt từng chân nâng cao, gập gối. + Ngồi xổm, đứng lên	- Hoạt động học + Hô hấp: Thổi dài lùa, thổi bóng Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Đưa ra trước, gập khuỷu tay. Bụng: + Ngồi cúi về trước, ngửa ra sau + Nghiêng người sang trái, sang phải Chân: + Đứng, lần lượt từng chân nâng cao, gập gối. + Ngồi xổm, đứng lên - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ, trời mưa, hoá đá, trời nắng trời mưa + Tập thể dục trên	

				nền nhạc: Năng sớm, vũ điệu rửa tay, đu quay	
2	4	– Trẻ biết kiểm soát được vận động: + Chạy chậm 60-80m	+ Chạy chậm 60-80m	- Hoạt động học: + Trườn theo hướng thẳng - Ném trứng đích nằm ngang	
3	5	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: + Ném trứng đích ngang(xa 2m).	+ Ném trứng đích nằm ngang	+ Bật qua vật cản 10-15cm + Chạy chậm 60-80m + Trèo lên xuống 5 gióng thang	
4	6	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: (Bò, trườn, trèo, bật, nhảy...) + Bật qua vật cản 10-15cm + Trườn theo hướng thẳng + Trèo lên, xuống 5 gióng thang	+ Bật qua vật cản 10-15cm + Trườn theo hướng thẳng + Trèo lên, xuống 5 gióng thang	+ Trèo lên xuống 5 gióng thang - Hoạt động chơi: + Bật nhảy theo hình + Chuyển bóng bằng bàn chân + Chuyển bóng vòng tròn - Trò chơi mới: Vượt chướng ngại vật	
5	8	- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Cắt thành thạo theo đường thẳng. +Biết tết sợi đôi.	- Cắt theo đường thẳng - Tết sợi đôi: tết tóc.	- Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: tết tóc cho búp bê, tết dây duy băng, lá chuối.... + Góc tạo hình: Cắt dán mây, mưa, mặt trăng, mặt trời... Làm đám mây từ bông	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.					

6	15	<p>- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:</p> <p>+ Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giầy khi đi học.</p>	<p>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người: Vệ sinh răng miệng...</p> <p>- Nhận ra sự thay đổi của thời tiết, lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết: mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đội mũ khi ra nắng, đi dép giầy khi đi học . .</p> <p>- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>- Bảo vệ sức khỏe khi có thời tiết thay đổi.</p>	<p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về lợi ích của trang phục khi thời tiết thay đổi</p> <p>-Hoạt động vệ sinh:</p> <p>+ Tắm rửa hằng ngày, vệ sinh răng miệng sạch sẽ</p> <p>+ Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh</p> <p>+ Trò chơi: Bé chọn hình ảnh đúng, sai</p>	
7	17	<p>- Trẻ biết nhận ra những nơi như: hồ, ao, mương nước, sông, suối...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.</p>	<p>- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn nguy hiểm đến tính mạng: hồ, ao, mương nước, sông, suối, bể chứa nước...</p>	<p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về những nơi không an toàn nguy hiểm đến tính mạng: hồ, ao, mương nước, sông, suối, bể chứa nước...</p>	
<p>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</p> <p>a. Khám phá khoa học</p>					
		<p>- Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện</p>	<p>- Các nguồn nước trong môi trường sống: Nước giếng</p>	<p>- Hoạt động học: KPKH:</p> <p>+ Tìm hiểu về các</p>	

8	20	<p>tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: "Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây lại úớt? "</p>	<p>khoan, nước sạch, nước mưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ích lợi của nước đối với con người, con vật, cây cối. Bảo vệ nguồn nước. - Một số hiện tượng thời tiết theo mùa , sự biến đổi của thời tiết và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, sỏi. 	<p>nguồn nước và ích lợi của nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm thí nghiệm cầu vồng (5E) + Trò chuyện về sự khác nhau ngày và đêm + Tìm hiểu về mùa hè - Hoạt động chơi: + Xem vi deo về Các thiên tai thường xảy ra ở địa phương: Gió, bão, sạt lở đất, động đất, lũ lụt... + Xem vi deo 	
9	21	<p>- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.</p>	<p>- Một số đặc điểm, tính chất của nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây. 	<p>những ảnh hưởng của thiên tai đến đời sống con người: ách tắc giao thông, ô nhiễm nguồn nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chơi với nước, Sự hòa tan của nước. 	
10	22	<p>- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán: VD: pha màu, đường, muối vào nước... dự đoán, so sánh..</p>	<p>- Làm thí nghiệm: pha màu, đường, muối vào nước (Chất hòa tan không hòa tan), vật nổi vật chìm... dự đoán, so sánh..</p>	<p>+ Trò chơi: pháo hoa nở trong nước, núi lửa..</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chơi ngoài trời: Vật chìm vật nổi, không khí có ở đâu, bão thổi... 	
		<p>- Trẻ biết nhận xét một số mối quan hệ đơn giản của sự vật</p>	<p>- Hiện tượng nắng, mưa, mưa đá, sấm sét, gió...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi mới: + Đoán thời gian + Bánh xe quay 	

11	25	hiện tượng gần gũi: (Mưa đá, động đất, gió lốc, hạn hán...) VD: Cho thêm đường/ muối nước ngọt và mặn hơn	- Các thiên tai thường xảy ra ở địa phương: sạt lở đất, động đất, lụt. + Ảnh hưởng của thiên tai tới đời sống con người: ách tắc giao thông, ô nhiễm nguồn nước...	+ Sự bay hơi của nước.
12	26	- Trẻ biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. VD: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước + Ảnh hưởng của BDKH và thiên tai nguồn nước: thiếu nước, ô nhiễm môi trường...	
13	27	- Trẻ biết nhận xét trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát: ngày và đêm...	- Sự khác nhau giữa ngày và đêm	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
14	29	- Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh hỏi: " bao nhiêu", " là số mấy"	+ Đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng	- Hoạt động học: Toán: + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng + Đo dung tích bằng một đơn vị đo.
15	30	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8	- Xếp tương ứng 1- 1, ghép đôi	- Hoạt động chơi:

16	31	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn..		+Trò chơi: Về đúng số nhà, xếp số bằng hạt hạt, vẽ số trên cát.. + Trò chơi : Đo nước đổ vào chai. + Góc học tập: Gấp hộp hạt tương ứng với số lượng	
17	37	- Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh	- Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo	- Làm vở toán	
18	41	- Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày	- Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.	- Hoạt động chơi: + Trò chơi: Ngày và đêm (EM 44)	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
19	54	- Trẻ biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được. + Trẻ nhắc lại được, gọi tên được đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi bằng tiếng anh + Hát theo, hát được một số bài hát đơn giản, phù hợp với lứa tuổi bằng tiếng anh	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó Nhắc lại, nói từ chỉ người, tên đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc trong phạm vi khoảng 70 từ, cụm từ; + Phát âm tương đối rõ ràng các từ đơn lẻ và cụm từ trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh	- Làm quen với tiếng Anh chiều thứ 2, thứ 4 - Hoạt động học: + Thơ: Mùa, bé yêu trăng, bốn mùa ở đâu. + Truyện: Đám mây đen xấu xí - Hoạt động chơi: + Nghe giải câu đố về các hiện tượng thiên nhiên	

20	58	- Trẻ đọc thuộc bài thơ: Mưa, bé yêu trăng, bốn mùa ở đâu. Ca dao, đồng dao: Nu na nu nống, dung dăng dung dẻ	- Đọc thơ mưa, bé yêu trăng, bốn mùa ở đâu. Ca dao, đồng dao Nu na nu nống, dung dăng dung dẻ phù hợp với độ tuổi và địa phương của trẻ	+ Đồng dao: Nu na nu nống, dung dăng dung dẻ , ông sảo ông sao - Hoạt động ngữ: Nghe kể chuyện: Đám mây đen xấu xí,
21	59	- Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại chuyện đã được nghe	
22	63	- Trẻ biết chọn sách để xem + Trẻ biết xem tranh ảnh, minh họa và đọc theo thành tiếng từ chỉ người, gọi tên đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau - Giữ gìn, bảo vệ sách, cất gọn sách đúng nơi quy định + Xem tranh ảnh, minh họa và đọc theo thành tiếng từ chỉ người, gọi tên đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh.	- Làm quen tiếng Anh: Chiều thứ 2, thứ 4 - Hoạt động ngữ: Nghe cô kể chuyện " Đám mây đen xấu xí " - Hoạt động chơi + Góc sách truyện: Kể chuyện theo tranh, xem sách, truyện, tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên: Mưa lũ, sấm chớp.... Làm album chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên + Góc học tập: Tập tô, tập đồ các
23	64	- Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh ảnh	

24	65	- Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giữ từng trang để xem tranh ảnh, đọc sách theo tranh minh họa	- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - "Đọc" truyện qua các tranh vẽ - Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.	nét chữ + Tìm chữ cái b,d,đ theo hiệu lệnh của cô, xem sách truyện tìm chữ cái b,d,đ Xếp chữ cái bằng hạt -Làm vở chữ cái - Hoạt động phòng tin học chiều thứ 6	
25	67	- Trẻ biết sử dụng kí hiệu để "Viết ": Tên, thiệp chúc mừng, tập tô đồ và nhận dạng 1 số chữ cái (b,d,đ)	- Nhận dạng 1 số chữ cái - Tập tô, tập đồ các nét chữ.		
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:					
26	71	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao(Trục nhật, dọn đồ chơi)	- Cố gắng thực hiện và hoàn thành những yêu cầu của lớp, trường, nhiệm vụ của cô giáo giao + Bình đẳng giới trong mọi hoạt động trong lớp.	- Hoạt động lao động: + Trẻ lau dọn đồ dùng đồ chơi cuối tuần. + Cát đồ dùng, đồ chơi sau khi chơi + Dải chiếu, xếp gối, xếp ghế...	
27	79	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói	- Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác	- Hoạt động ăn: + Chia bát, thìa ăn cùng với cô.	

28	83	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường - Có ý thức bảo vệ môi trường, cảnh giác với các hiện tượng thiên nhiên có thể xảy ra.	- Thực hành trải nghiệm: + Cho trẻ rửa tay + Khóa vòi nước khi rửa tay xong + Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng	
29	85	- Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	- Tiết kiệm điện, nước.	- Hoạt động chơi: + Góc phân vai: Gia đình, nấu ăn, bán hàng, bác sĩ.. + Góc xây dựng: Xây ao cá, hồ nước, xây bể bơi, xây vườn cây, xây công viên. + Góc thiên nhiên: Trồng và chăm sóc các loại rau, cây xanh...	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
30	87	- Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (Hát vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát: Mưa rơi, bèo dạt mây trôi, cho tôi đi làm mưa với.. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề	- Nghe các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện đặc sắc của địa phương	- Hoạt động học + Nghe hát: Mưa rơi, bèo dạt mây trôi, cho tôi đi làm mưa với - Nghe các bài hát ru, dân ca, bản nhạc không lời... - Hoạt động ngữ + Cho trẻ nghe nhạc không lời, bài hát ru, dân ca...	
		- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể	- Hoạt động học: Dạy hát:	

31	89	rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: cháu vẽ ông mặt trời, nắng sớm, mây và gió qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	hiện sắc thái, tình cảm đúng với vùng miền	+ Cháu vẽ ông mặt trời Vận động: + Nắng sớm + Mây và gió - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Hãy
32	90	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: nắng sớm, mây và gió với các hình thức(Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ âm nhạc của dân tộc gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	làm theo hiệu lệnh, Ai đoán giỏi, Ai nhanh nhất. + Biểu diễn âm nhạc
33	98	- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	
34	91	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm	- Hoạt động học: + Vẽ theo ý thích - Hoạt động chơi: + Làm cái mũ (5E)
35	92	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	- Sử dụng các kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	+ Góc nghệ thuật: Làm tranh các hiện tự nhiên từ nguyên vật liệu sẵn có: Lá cây, rơm rạ, hạt gạo, đá sỏi, cát...
36	93	- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc và bố	- Sử dụng các kỹ năng xé, cắt dán theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có	Vẽ, xé dán các hiện tượng tự nhiên... - Quan sát nhận

		cục	màu sắc và bố cục	xét sản phẩm của mình và của bạn, nêu lên được ý tưởng.
37	96	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét.	- Nhận xét và đặt tên cho sản phẩm của mình của bạn
38	99	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	
39	100	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình	

Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề: 39

***. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU.**

- Suu tầm đồ dùng đồ chơi các hiện tượng tự nhiên
- Tranh ảnh về một số loại hiện tượng tự nhiên
- Sách báo, thơ, truyện một số hiện tượng tự nhiên
- Giấy bút, hồ dán, kéo, hoạ báo, Ablum
- Các loại sách báo, tạp chí cũ.
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu.
- Hồ dán, đất nặn, kéo.
- Lô tô các loại về hiện tượng tự nhiên
- Bộ đồ chơi xây dựng. bán hàng các hiện tượng tự nhiên

DUYỆT CỦA BGH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

PHT: Nguyễn Thị Thanh Trà

Trần Thị Hồng Nhung